

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ NGUYỄN NGHIÊM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

*Xã Nguyễn Nghiêm, ngày tháng 6 năm 2026*

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các Thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm**

Thực hiện Công văn số 4471/UBND-NNMT ngày 19/5/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc tổng kết, đánh giá thực hiện các thông tư trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm. Theo đề nghị của Phòng Kinh tế, UBND xã báo cáo kết quả thực hiện như sau:

## **I. TÌNH HÌNH CHUNG**

### **1. Khái quát đặc điểm tình hình**

- Xã Nguyễn Nghiêm được thành lập vào tháng 7 năm 2025 trên cơ sở sáp nhập từ hai xã là xã Phổ Nhơn và xã Phổ Phong. Là một xã thuần nông, được bao quanh bởi các dãy núi, nằm cách trung tâm tỉnh Quảng Ngãi khoảng 40 km về phía Nam.

- Có địa giới hành chính được xác định:

- + Phía Đông giáp phường Đức Phổ và phường Trà Câu.
- + Phía Tây giáp xã Nghĩa Hành và xã Ba Động.
- + Phía Nam giáp xã Đặng Thùy Trâm.
- + Phía Bắc giáp xã Lân Phong.

- Diện tích tự nhiên 95,33 km<sup>2</sup>, quy mô dân số 17.726 người, đời sống của nhân dân địa phương chủ yếu sản xuất nông nghiệp (chiếm 75%) và một số ngành nghề khác (chiếm 25%). Xã được chia thành 11 thôn; các trường Mầm Non, Tiểu học, Trung học cơ sở và Trạm y tế đều đạt chuẩn Quốc gia.

### **2. Hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp**

Tính đến hết ngày 31/12/2025, diện tích đất có rừng trên địa bàn xã Nguyễn Nghiêm: 6.233,68 ha, chiếm 65,17 % tổng diện tích tự nhiên (9.565,79 ha); diện tích đất có rừng tham gia tính tỷ lệ che phủ rừng: 5.219,45 ha; tỷ lệ che phủ rừng năm 2025: 54,56 %.

#### **2.1. Phân theo chức năng quy hoạch 03 loại rừng:**

Diện tích đất lâm nghiệp: 4.538,91 ha, chiếm 47,45 % tổng diện tích tự

nhiên. Trong đó: đất có rừng: 4.354,27 ha (*rừng tự nhiên: 1.148,65 ha; rừng trồng: 2.642,32 ha; chưa đạt tiêu chí thành rừng: 563,3 ha*); đất chưa có rừng: 184,64 ha. Diện tích đất lâm nghiệp được phân chia theo 02 chức năng, như sau:

\* *Phòng hộ*: 1.922,37 ha, trong đó:

- Đất có rừng: 1.803,31 ha.

+ Rừng tự nhiên: 1.126,48 ha.

+ Rừng trồng: 676,83 ha (*thành rừng: 560,54 ha; chưa đạt tiêu chí thành rừng: 116,29 ha*).

- Đất chưa có rừng: 119,06 ha.

\* *Sản xuất*: 2.616,54 ha, trong đó:

- Đất có rừng: 2.550,96 ha.

+ Rừng tự nhiên: 22,17 ha.

+ Rừng trồng: 2.528,79 ha (*thành rừng: 2.081,78 ha; chưa đạt tiêu chí thành rừng: 447,01 ha*).

- Đất chưa có rừng: 65,58 ha.

*Diện tích đất ngoài lâm nghiệp*: 1.649,77ha, chiếm 17,24% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó: đất có rừng (*rừng trồng*): 1.694,77 ha (*thành rừng: 1.428,48 ha; chưa đạt tiêu chí thành rừng: 266,29 ha*); đất khác không rừng: 0 ha.

## **2.2. Phân theo chủ quản lý:**

\* *Chủ rừng nhóm I*

a) *Hộ gia đình, cá nhân*: 4.677,04ha, trong đó:

- Đất có rừng: 4.650,81 ha.

+ Rừng tự nhiên: 0 ha.

+ Rừng trồng: 4.642,58 ha (*thành rừng: 3.843,06 ha; chưa đạt tiêu chí thành rừng: 799,52 ha*).

- Đất chưa có rừng: 26,23 ha.

b) *Cộng đồng dân cư*: 1.134,41 ha, trong đó:

- Đất có rừng: 1.117,50 ha.

+ Rừng tự nhiên: 1.117,50 ha.

+ Rừng trồng: 0 ha

- Đất chưa có rừng: 16,91 ha.

c) UBND xã: 236,67 ha, trong đó:

- Đất có rừng: 95,73 ha.

+ Rừng tự nhiên: 31,15 ha.

+ Rừng trồng: 64,58 ha (*thành rừng: 56,72 ha; chưa đạt tiêu chí thành rừng: 7,86 ha*).

- Đất chưa có rừng: 140,94 ha.

\* *Chủ rừng nhóm II (Công ty Nông lâm nghiệp 24/3): 116,49 ha. Trong đó:*

- Đất có rừng: 115,93 ha.

+ Rừng tự nhiên: 0 ha.

+ Rừng trồng: 115,93 ha (*thành rừng: 98,35 ha; chưa đạt tiêu chí thành rừng: 17,58 ha*).

- Đất chưa có rừng: 0,56 ha.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành các Thông tư

UBND xã giao Phòng Kinh tế phối hợp với Hạt Kiểm lâm khu vực X và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tham mưu UBND xã ban hành các Văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện các Văn bản của Trung ương; của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và UBND tỉnh; của Đảng ủy xã và Hội đồng nhân dân xã; thường xuyên kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả thực hiện theo chỉ đạo của cấp trên; tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện như Đài truyền thanh xã, các mạng xã hội như zalo, facebook và các mạng xã hội khác; thường xuyên cử cán bộ chuyên môn tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ,...

### 2. Kết quả đạt được

**2.1. Về quy định: trồng rừng thay thế; quản lý rừng bền vững; điều tra, kiểm kê, theo dõi diễn biến rừng và phân định ranh giới rừng; phòng cháy và chữa cháy rừng; tập huấn nghiệp vụ cho kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng:**

a) Về trồng rừng thay thế (Mục 2 Chương II Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT): Trên địa bàn Xã Nguyễn Nghiêm không thực hiện trồng rừng thay thế.

b) Về quản lý rừng bền vững (Mục 1 Chương III Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT): Trên địa bàn xã chưa thực hiện Phương án quản lý rừng bền vững.

c) Về điều tra, kiểm kê, theo dõi diễn biến rừng và phân định ranh giới rừng

(Mục 2 Chương III Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT):

- Về điều tra, kiểm kê rừng: UBND xã triển khai thực hiện việc điều tra, kiểm kê rừng khi có chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Theo dõi diễn biến rừng và phân định ranh giới rừng: UBND xã phối hợp với Hạt Kiểm lâm khu vực X thường xuyên theo dõi diễn biến rừng để phục vụ công tác quản lý, bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng. Hiện nay, trên địa bàn xã quy hoạch 02 loại rừng là Rừng phòng hộ và rừng sản xuất.

d) Về phòng cháy và chữa cháy rừng (Điều 10 Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT):

Hằng năm, UBND xã thành lập, kiện toàn Tổ, đội phòng cháy, chữa cháy rừng thôn, nhóm hộ liên kề; Thành lập, kiện toàn Ban Chỉ đạo Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững; Mua sắm dụng cụ, trang thiết bị phòng cháy chữa cháy rừng; phân công trực ban PCCCR trong các tháng cao điểm dễ xảy ra cháy rừng; thường xuyên thông báo tuyên truyền cho người dân về công tác phòng cháy, chữa cháy rừng theo phương châm 4 tại chỗ...

đ) Về tập huấn nghiệp vụ cho kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng (Chương II Thông tư số 08/2017/TT-BNNPTNT): Phối hợp với các Sở, ban, ngành ở tỉnh cử lực lượng chuyên môn tập huấn nghiệp vụ về công tác quản lý, bảo vệ rừng và PCCCR.

## ***2.2. Về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp và các biện pháp lâm sinh:***

Hiện nay trên địa bàn xã có 19 hộ gia đình, cá nhân sản xuất kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp, hằng năm sản xuất khoảng 1 triệu cây giống, cung cấp cây con đủ tiêu chuẩn cho các hộ dân trồng rừng trên địa bàn xã và các vùng lân cận. UBND xã chỉ đạo Phòng Kinh tế phối hợp với Hạt Kiểm lâm khu vực X thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sản xuất, kinh doanh giống cây trồng của các hộ gia đình, cá nhân như: Xuất xứ nguồn gốc của cây đầu dòng, tiêu chuẩn xuất vườn của cây con... đảm bảo cây con đủ tiêu chuẩn trước khi xuất vườn.

## ***2.3. Về quản lý lâm sản; xử lý lâm sản, thủy sản là tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân (Thông tư số 26/2025/TT-BNNMT ngày 24/6/2025 và Điều 20 Thông tư số 84/2025/TT-BNNMT ngày 31/12/2025):***

Phối hợp với Hạt Kiểm lâm xây dựng Kế hoạch thường xuyên tuần tra, truy quét quản lý, bảo vệ rừng, kiểm tra các cơ sở kinh doanh lâm sản về nguồn gốc gỗ hợp pháp.

## **3. Khó khăn, vướng mắc, bất cập và nguyên nhân:**

### ***3.1. Khó khăn, vướng mắc:***

- Về xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững: UBND xã phối hợp với Hạt Kiểm lâm khu vực X và các cơ quan liên quan tuyên truyền, vận động các chủ rừng liên kết xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững, tuy nhiên các chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân chưa liên kết được để xây dựng Phương án.

- Chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp có lúc chưa được kiểm soát chặt chẽ, nhất là các cơ sở sản xuất giống tự phát với quy mô nhỏ, hộ gia đình làm ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng rừng trồng.

- Công tác chuyển đổi sang trồng rừng nguyên liệu gỗ lớn để nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị rừng trồng chưa được người dân quan tâm.

- Công tác quản lý các cơ sở nuôi nhốt động vật rừng: Mặc dù đã được lực lượng Kiểm lâm tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn nhưng một số cơ sở nuôi nhốt động vật rừng vẫn còn hạn chế về việc cập nhật tăng/giảm đàn trong sổ theo dõi theo quy định làm cho công tác quản lý, kiểm tra, giám sát gặp nhiều khó khăn.

### **3.2. Nguyên nhân:**

- Ý thức, trách nhiệm của người dân về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng chưa đầy đủ, vì lợi ích kinh tế trước mắt, chưa coi trọng phát triển bền vững.

- Do công chức xã phải kiêm nhiệm nhiều việc, dẫn đến việc quản lý, giám sát chất lượng giống cây trồng lâm nghiệp của các cơ sở chưa được thường xuyên.

- Việc tham gia trồng rừng nguyên liệu gỗ lớn có chu kỳ kinh doanh dài, rủi ro cao (*mưa bão, cháy rừng*); đồng thời, hiện nay giá keo nguyên liệu ở mức cao (*lợi nhuận kinh tế cao*) nên hầu hết người dân khai thác rừng trồng ở độ tuổi từ 4-5 năm tuổi...

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:**

1. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ cấp xã, lực lượng kiểm lâm địa bàn và các chủ rừng về quản lý rừng bền vững, theo dõi diễn biến rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, quản lý giống cây trồng lâm nghiệp và quản lý động vật rừng.

2. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi cục Kiểm lâm tăng cường hỗ trợ địa phương trong công tác kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây trồng lâm nghiệp; hướng dẫn thực hiện các quy định về quản lý nguồn giống, tiêu chuẩn cây giống xuất vườn nhằm nâng cao chất lượng giống phục vụ trồng rừng.

**3.** Đề nghị các cơ quan chuyên môn của tỉnh nghiên cứu, tham mưu ban hành hoặc đề xuất các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển rừng trồng gỗ lớn, cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững và liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm lâm nghiệp nhằm khuyến khích người dân chuyển đổi từ trồng rừng gỗ nhỏ sang rừng gỗ lớn, nâng cao hiệu quả kinh tế và phát triển lâm nghiệp bền vững.

**4.** Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục quan tâm hỗ trợ kinh phí, trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng cho địa phương; đồng thời tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật trong công tác theo dõi diễn biến rừng, cập nhật cơ sở dữ liệu lâm nghiệp và quản lý động vật rừng nuôi sinh trưởng, sinh sản theo quy định.

UBND Xã Nguyễn Nghiêm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét tổng hợp./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh;
- TT ĐU; TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- VP HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, PKT (Mộ).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Thanh Thao**